

PHỤ LỤC I
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ DI TÍCH

Số TT	Tên di tích	Địa chỉ	Đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý
01	Di tích cấp Quốc gia đặc biệt Khu Lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng	Xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang	Ban Quản lý di tích tỉnh
02	Cụm Di tích (cấp quốc gia và cấp tỉnh) Lăng Miếu Núi Sam: Núi Sam, Miếu Bà Chúa Xứ, Lăng Thoại Ngọc Hầu, Chùa Tây An, Chùa Hang, Chùa Bồng Lai	Phường Vĩnh Tế, tỉnh An Giang	Ban Quản lý di tích Lăng Miếu Núi Sam
03	Di tích cấp Quốc gia Mũi Nai	Phường Hà Tiên, tỉnh An Giang	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch Hà Tiên
	Di tích cấp Quốc gia Thạch Động	Phường Hà Tiên, tỉnh An Giang	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch Hà Tiên
	Di tích cấp Quốc gia Đá Dựng	Phường Hà Tiên, tỉnh An Giang	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch Hà Tiên
04	Di tích cấp Quốc gia Hòn Chông (Hòn Phụ Tử, Chùa Hang và Bãi Dương)	Xã Kiên Lương, tỉnh An Giang	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Kiên Lương
05	Di tích cấp Quốc gia Ba Hòn (Hòn Đất - Hòn Me - Hòn Quéo)	Xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Hòn Đất
06	Di tích cấp Quốc gia đặc biệt Trại giam Phú Quốc	Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Đặc khu Phú Quốc
07	Di tích cấp Quốc gia Căn cứ Ban an ninh Khu IX	Xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang	Công an tỉnh

PHỤ LỤC II
Nội dung mức trích phần trăm (%) tiền công đức, tài trợ cho di tích giao cho
Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý, sử dụng

Số TT	Mức thu/năm	Mức trích phần trăm (%)	
		Chi tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh An Giang	Chi các khoản đặc thù
01	Dưới 300 triệu đồng	00	Số còn lại
02	Từ 300 đến 500 triệu đồng	05	
03	Từ trên 500 triệu đến 01 tỷ đồng	05	
04	Từ trên 01 tỷ đến 03 tỷ đồng	05	
05	Từ trên 03 tỷ đến 05 tỷ đồng	05	
06	Từ trên 05 tỷ đến 08 tỷ đồng	10	
07	Từ trên 08 tỷ đến 10 tỷ đồng	10	
08	Từ trên 10 tỷ đến 15 tỷ đồng	10	
09	Từ trên 15 tỷ đến 20 tỷ đồng	15	
10	Trên 20 tỷ đồng	20	

Phụ lục III
Nội dung chi cho công tác tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

Số TT	Lĩnh vực, hoạt động chi	Nội dung chi
01	Công tác tổ chức lễ hội	a) Chi các hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá về lễ hội; b) Chi phí treo, đặt các bảng, biển chỉ dẫn, trang trí, âm thanh, ánh sáng tạo sức hấp dẫn đối với khách tham gia, nghiên cứu lễ hội; c) Chi phục dựng, trình diễn, biểu diễn và thực hiện nghi lễ truyền thống; chi ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức lễ hội; d) Chi tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội nghị, hội thảo và các sự kiện giới thiệu về giá trị văn hóa của lễ hội; đ) Chi công tác bảo đảm an ninh trật tự, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ trong khu vực lễ hội; e) Chi văn phòng phẩm, in ấn, phô tô tài liệu, tiền điện, tiền nước, cước phí điện thoại, cước phí bưu chính, cước phí internet, lễ tân, khánh tiết, tiền sử dụng dịch vụ kỹ thuật, thuê địa điểm, thiết bị, nhân sự phục vụ sự kiện và thuê khác; g) Chi thù lao cho các thành viên của Ban tổ chức lễ hội và những người được Ban tổ chức lễ hội cử tham gia hoạt động lễ hội; h) Chi hương, hoa, lễ vật, đèn nhang; chi hoạt động từ thiện, nhân đạo; các khoản chi khác tùy theo thực tế của từng lễ hội.
02	Bảo vệ và phát huy giá trị di tích	<i>2.1. Các khoản chi thường xuyên bao gồm:</i> a) Chi tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo tiền lương cho người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc tại di tích; b) Chi thù lao cho người được cử trông coi hoặc cử tham gia các hoạt động tại di tích không thuộc đối tượng quy định tại điểm a Khoản này; c) Chi thanh toán dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc, hội nghị, công tác phí, chi phí nghiệp vụ chuyên môn, lễ tân, khánh tiết, chi phí thuê mướn; chi mua sắm, sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn;

Số TT	Lĩnh vực, hoạt động chi	Nội dung chi
		<p>d) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.</p> <p><i>2. 2. Các khoản chi đặc thù bao gồm:</i></p> <p>a) Chi các hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá về di tích;</p> <p>b) Chi phí treo, đặt các bảng, biển chỉ dẫn, trang trí, âm thanh, ánh sáng tạo sức hấp dẫn đối với khách tham quan, du lịch, nghiên cứu di tích;</p> <p>c) Chi công tác bảo đảm an ninh trật tự, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh;</p> <p>d) Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên di tích; chi tu bổ, phục hồi di tích (trường hợp chưa được ngân sách nhà nước đầu tư hoặc đầu tư chưa đủ);</p> <p>đ) Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên; cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình phụ trợ thuộc di tích gồm nhà làm việc, nhà khách, nhà ăn, nhà bếp, nhà vệ sinh, đường nội bộ, đường điện, cấp thoát nước, bãi đỗ xe, tường rào khuôn viên và công trình tương tự khác phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>e) Chi ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ số nhằm hỗ trợ nâng cao trải nghiệm của khách tham quan, du lịch, nghiên cứu di tích;</p> <p>g) Chi trồng và chăm sóc cây hoa, cây cảnh trong phạm vi địa bàn di tích;</p> <p>h) Chi phí về chuyển giao quyền tài sản theo quy định của pháp luật dân sự; bán đấu giá tài sản; thuê định giá kim khí quý, đá quý; thuê giám định hiện vật được phép mua bán, trao đổi, tặng cho theo quy định của pháp luật;</p> <p>i) Chi hương, hoa, lễ vật, đèn nhang;</p> <p>k) Chi hoạt động từ thiện, nhân đạo;</p> <p>l) Các khoản chi khác tùy theo thực tế của từng loại di tích và chủ thể là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng di tích.</p>